

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27-7-2018

V/v “*Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Toàn.

Bà Phạm Hồng Ân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 157/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 09 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Hồng Th, sinh năm 1985 (có mặt).

Trú tại: Ấp Cơi X, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Trần Phước Tr, sinh năm 1983 (có mặt).

Trú tại: Khóm Y, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại biên bản hòa giải ngày 26 tháng 6 năm 2018 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phạm Hồng Th trình bày: Bà và ông Trần Phước Tr xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2003 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N vào năm 2018. Thời gian gần đây bà và ông Tr thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn do ông Tr không chung thủy, có quan hệ bất chính với người khác và đánh bà hai lần, dù được hai gia đình hàn gắn nhưng hiện tại mối quan hệ vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên vợ chồng không còn chung sống với nhau từ ngày 30/3/2018 đến nay. Vì vậy bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Phước Tr

Về con chung: Trong quá trình chung sống bà và ông Tr có hai người con chung tên Trần Thái L, sinh ngày 28 tháng 4 năm 2009 và Trần Ngọc P, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2017. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Trần Ngọc P, đồng ý giao người con chung tên Trần Thái L cho ông Tr trực tiếp nuôi dưỡng, bà không yêu cầu ông Tr cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản hòa giải ngày 26 tháng 6 năm 2018 và tại phiên tòa bị đơn ông Trần Phước Tr trình bày: Về quan hệ hôn nhân, con chung đúng như bà Th trình bày. Về mâu thuẫn vợ chồng bà Th trình bày không đúng, trước đây ông có quan hệ bất chính với người khác nhưng hiện nay đã chấm dứt quan hệ. Trong cuộc sống vợ chồng chỉ có mâu thuẫn nhỏ và hiện nay ông còn thương vợ thương con nên không đồng ý ly hôn, ông yêu cầu hàn gắn tình cảm vợ chồng để vợ chồng tiếp tục chung sống để nuôi con.

Về con chung, có hai người đúng như bà Th đã trình bày. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn ông đồng ý giao người con chung tên Trần Ngọc P cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng, ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Trần Thái L, ông không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Phạm Hồng Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Trần Phước Tr. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Hồng Th và ông Trần Phước Tr tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2003 đến năm 2018 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân của bà Th và ông Tr là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Tại phiên tòa bà Th giữ yêu cầu ly hôn với ông Tr vì cho rằng trong quá trình chung sống ông Tr có quan hệ bất chính với người khác và đánh bà hai lần, bà không còn thương yêu ông Tr. Ông Tr thừa nhận có quan hệ bất chính với người khác và có đánh bà Th hai lần, ông Tr cho rằng còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn. Tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “*Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ hoặc chồng có bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng ...*”. Trong

quá trình chung sống ông Tr có quan hệ bất chính với người khác và có hành vi đánh bà Th. Như vậy ông Tr đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của chồng là không chung thủy và ông Tr có hành vi bạo lực gia đình làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Hồng Th về việc ly hôn với ông Trần Phước Tr.

[3] Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống bà Th và ông Tr hai người con chung tên Trần Thái L, sinh ngày 28 tháng 4 năm 2009 và Trần Ngọc P, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2017. Bà Th yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng người con chung Trần Ngọc P và đồng ý giao người con chung tên Trần Thái L cho ông Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Tại phiên tòa ông Tr đồng ý giao Trần Ngọc P cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng và đồng ý trực tiếp nuôi dưỡng Trần Thái L. Xét thấy sự thỏa thuận của bà Th và ông Tr là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bà Th và ông Tr, giao người con chung tên Trần Thái L, sinh ngày 28 tháng 4 năm 2009 cho ông Tr trực tiếp nuôi dưỡng; giao người con chung Trần Ngọc P, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2017 cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Tr, bà Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Ông Tr, bà Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Th và ông Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Th phải nộp 300.000đ, bà Th đã dự nộp 300.000đ được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng các Điều 53 và Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

*** Tuyên xử:**

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Phạm Hồng Th và ông Trần Phước Tr.

Về quyền nuôi con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bà Phạm Hồng Th và ông Trần Phước Tr, giao người con chung tên Trần Thái L, sinh ngày 28 tháng 4 năm 2009 cho ông Tr trực tiếp nuôi dưỡng; giao người con chung tên Trần Ngọc P, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2017 cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Tr, bà Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bà Phạm Hồng Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0007092 ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (1b);
- Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (1b);
- UBND xã N, huyện Phú Tân, Cà Mau (1b);
- Các đương sự (1b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều